

Bản án số: 57/2022/HSST.
Ngày 26 tháng 8 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành.
2. Ông Trần Trung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 27/4/1997; HKTT và nơi ở: thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 và bà Phan Thị Đ, sinh năm 1977; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh Đ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1995; Trú tại: thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978; Trú tại: thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; Trú tại: thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1997 ở thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 do Sở Giao thông vận tải Vĩnh Phúc cấp có giá trị đến ngày 24/06/2031. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/04/2022, H

điều khiển xe ô tô tải BKS 22C-060.32 đi từ nhà của H ở xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang theo đường quốc lộ 2C đến Thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để giao hàng, ngồi ở ghế phụ là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 ở cùng thôn. Đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 05/4/2022, H điều khiển xe ô tô trên đi đến đoạn đường quốc lộ 2C gần cây xăng Nam Cường thuộc thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Khi này, H điều khiển xe đi bên phải đường theo chiều đi với tốc độ khoảng 65-70km/h, phía trước cách khoảng 85m có ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1974 ở thôn H, xã N, huyện L, Vĩnh Phúc đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của H. Lúc này, H nhìn gương chiếu hậu bên trái xe để quan sát xe phía sau, khi H ngoảnh mặt về phía trước thì thấy ông Đ đang đứng ở gần giữa đường trên đường quốc lộ 2C thuộc phần đường bên phải theo chiều đi của H, cách đầu xe ô tô của H khoảng 12m chờ xe ngược chiều đi qua để đi sang bên trái đường. Do H điều khiển xe đi nhanh, không làm chủ tốc độ, khoảng cách gần nên không xử lý kịp nên đầu xe ô tô bên trái do H điều khiển đâm vào ông Đ làm ông Đ ngã văng sang bên trái đường và tử vong tại chỗ, xe ô tô tiếp tục di chuyển khoảng 25m thì dừng lại. Ngay sau đó, Nguyễn Văn H đến công an xã Q, huyện L đầu thú, Cơ quan công an đã kiểm tra nồng độ cồn và thu giữ mẫu nước tiểu của H để phục vụ công tác điều tra.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường quốc lộ 2C thuộc địa phận thôn Q, xã Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, đường cong cua bên phải theo hướng đi xã H - huyện L, mặt đường trải nhựa áp phan rộng 8m35, khô ráo. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải đường quốc lộ 2C theo hướng từ tỉnh Tuyên Quang đi xã H - huyện L làm chuẩn, bên phải đường theo hướng chuẩn có 01 biển báo nguy hiểm ký hiệu W.225 nằm ở bên trong mép đường chuẩn và cách mép đường chuẩn 1.1m, quá trình khám nghiệm lấy cột điện ký hiệu “(2.3).5 TBA Quang Sơn 6” bên phải đường làm mốc chuẩn.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trích sao đoạn video camera của gia đình anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1995 ở thôn Q, xã Q, huyện L và của Cửa hàng xăng dầu Quang Sơn thuộc thôn Q, xã Q, huyện L để phục vụ công tác điều tra, giám định.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 22C-060.32: nhãn hiệu THACO, loại xe tải có mui, sơn màu xanh; Đèn xi nhan bên trái đầu xe bị bung bật, được giữ lại bởi các sợi dây điện; mặt đèn pha bên trái có bám dính chất màu nâu trên diện (0.02x0.02)m, điểm thấp nhất cách mặt đất 0.8m và cách mép ngoài phía bên trái 0.3m. Kính chắn gió phía bên trái đầu xe có vết rạn nứt góc dưới phía bên trái trên diện (0.68x0.02)m, tâm vết rạn nứt cách mặt đất 1.43m và cách mép bên trái 0.18m; Hệ đèn chiếu sáng, phanh xe hoạt động bình thường. Quá trình khám nghiệm thu giữ chất màu nâu tại mặt đèn pha bên trái phía trước xe ô tô BKS

22C-060.32 và 01 thẻ nhớ của camera hành trình xe ô tô BKS 22C-060.32 để phục vụ công tác giám định.

Khám nghiệm tử thi Nguyễn Minh Đ: Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 41/TT ngày 15/4/2022 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Nhiều vết xây sát da. Ít vết thương rách da cơ. Chấn thương sọ não: vỡ xương hộp sọ vùng trán đỉnh. Chấn thương hàm mặt: mặt biến dạng, vỡ xương gò má hai bên, vỡ xương chính mũi, vỡ xương hàm trên thành nhiều đoạn. Nguyên nhân chết: Sốc đa chấn thương không hồi phục”*. Quá trình khám nghiệm đã thu 20ml máu của tử thi Nguyễn Minh Đ để phục vụ công tác giám định.

Kết quả giám định kỹ thuật số điện tử:

Tại Kết luận giám định số 1173/KLGD ngày 30/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 đĩa DVD trích đoạn video camera của gia đình anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1995 ở thôn Q, xã Q, huyện L, kết luận: *“Trích xuất được 04 ảnh diễn biến của người xuất hiện trên tập tin video gửi giám định, chi tiết thể hiện trong bản ảnh giám định”*, phù hợp với thời gian, diễn biến xảy ra tai nạn.

Kết luận giám định số 1196/KLGD ngày 01/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 đĩa DVD trích đoạn camera của Cửa hàng xăng dầu Quang Sơn thuộc thôn Q, xã Q, huyện L, kết luận: *“Trích xuất được 06 ảnh diễn biến của người và phương tiện xuất hiện trên tập tin video gửi giám định, chi tiết thể hiện trong bản ảnh giám định”*, phù hợp với thời gian, diễn biến xảy ra tai nạn.

Kết luận giám định số 1197/KLGD ngày 01/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với 01 thẻ nhớ của camera hành trình xe ô tô BKS 22C-060.32, kết luận: *“Trích xuất được 10 ảnh diễn biến của người và phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông xuất hiện trên các tập tin video gửi giám định, chi tiết thể hiện trong bản ảnh giám định”*, phù hợp với thời gian, diễn biến xảy ra tai nạn.

Kết quả giám định sinh học:

Kết luận giám định số 1031/KLGD ngày 20/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Minh Đức gửi đến giám định có cồn (Ethanol), nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 266,129mg/100ml”*. Cơ quan giám định hoàn trả lại mẫu và toàn bộ bao gói.

Kết luận giám định số 1131/KLGD ngày 25/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Mẫu chất màu nâu thu tại mặt đèn pha bên trái phía trước của xe ô tô BKS 22C-060.32 gửi giám định là máu người, nhóm B; cùng nhóm máu với mẫu máu thu của Nguyễn Minh Đ...”*. Cơ quan giám định hoàn trả lại mẫu và toàn bộ bao gói.

Kết luận giám định số 1057/KLGD ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Minh Đ*”. Cơ quan giám định hoàn trả lại mẫu và toàn bộ bao gói.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn H hồi 00h45’ ngày 05/4/2022 là 0.00mg/l. Kết quả giám định chất ma túy trong nước tiểu thu của Nguyễn Văn H thể hiện: tại Kết luận giám định số 1059/KLGD ngày 21/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn H*”. Cơ quan giám định hoàn trả lại mẫu và toàn bộ bao gói.

Kết quả định giá tài sản: Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 22/KL-HĐĐG ngày 04/06/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “*Thiệt hại đối với xe ô tô BKS: 22C-060.32 là 1.900.000đ*”.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 145 triệu đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Mạnh H SN 1995 (con trai ông Nguyễn Minh Đ) đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị can Hải phải bồi thường gì khác và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho H.

Vật chứng vụ án:

01 xe ô tô BKS 22C-060.32, loại xe tải có mui, nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, số máy JT734750, số khung RNHA500BKHC068138; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 8500231; 01 giấy biên nhận thể chấp số 01/2018/BABVP xác nhận giữ đăng ký xe ô tô BKS 22C-060.32; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô BKS 22C-060.32, số 21TN210091148; 01 bản phô tô giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của chủ xe ô tô mang tên Nguyễn Văn H (là bố đẻ H). Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 ở thôn L, xã T, huyện Sg, tỉnh Tuyên Quang Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H.

01 đôi dép màu đen đã cũ; 01 mũ cối màu xanh đã cũ; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Nguyễn Minh Đ là tài sản hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Minh Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Mạnh H người đại diện hợp pháp của bị hại.

01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 260162010420 mang tên Nguyễn Văn H cần xem xét trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 thẻ nhớ Micro SD màu vàng đen, nhãn hiệu Pioneer thu camera hành trình của xe ô tô BKS 22C-060.32 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H cần xem xét trả lại.

Các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKS-TA ngày 08 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Xử phạt: Bị cáo H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Cấm bị cáo lái xe ô tô từ 01 năm đến 02 năm. Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Nguyễn Văn H sinh năm 1997 ở thôn L, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 05/04/2022, H điều khiển xe ô tô tải BKS 22C-060.32 đi theo đường quốc lộ 2C từ Tuyên Quang đến huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để giao hàng. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 2C gần cây xăng Nam Cường thuộc thôn Q, xã

Q, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, đoạn đường cong cua, tầm nhìn bị hạn chế, có biển báo nguy hiểm. Lúc này, H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 65-70km/h và không chú ý quan sát đã gây tai nạn giao thông với ông Nguyễn Minh Đ sinh năm 1974 ở thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đang đi bộ từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của H. Hậu quả ông Đ tử vong tại chỗ, xe ô tô hư hỏng nhẹ. Sau khi gây tai nạn, Nguyễn Văn H đã đến cơ quan công an đầu thú. Lỗi chính thuộc về Nguyễn Văn H.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 23 điều 8; khoản 1 điều 9; khoản 4 điều 11, khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1, 2, 6 điều 5 Thông tư 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Khoản 23 điều 8, khoản 1 điều 9; khoản 4 điều 11; khoản 1 điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.”

“Điều 9. Quy tắc chung:

1. Người tham gia giao thông... phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.”

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

4. ...Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ,... đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ,... qua đường bảo đảm an toàn.”

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

1. Người lái xe,... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...;”

Khoản 1, 2, 6 Điều 5 Thông tư 31/2019/BGTVT ngày 29/8/2019 quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm...;

2. ... tầm nhìn bị hạn chế;...

6. Khi có người đi bộ,... qua đường;”

Đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;..”

Do đó bản cáo trạng số: 61/CT-VKS-TA, ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân bị cáo trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự gì. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi (trong cơ thể có nồng độ cồn và sang đường không chú ý quan sát) nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đến mức phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù với mức án tương xứng với hành vi phạm tội và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương, ấn định thời gian thử thách cho bị cáo cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đồng thời cấm bị cáo lái xe ô tô trong một thời gian nhất định để tránh gây nguy hại cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 145.000.000đ, người đại diện cho gia đình bị hại là anh H (là con trai ông Đ) đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

01 xe ô tô BKS 22C-060.32, loại xe tải có mui, nhãn hiệu THACO, màu sơn xanh, số máy JT734750, số khung RNHA500BKHC068138; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 8500231; 01 giấy biên nhận thể chấp số 01/2018/BABVP xác nhận giữ đăng ký xe ô tô BKS 22C-060.32; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện của xe ô tô BKS 22C-060.32, số 21TN210091148; 01 bản phô tô giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách

nhiệm dân sự và tự nguyện của chủ xe ô tô mang tên Nguyễn Văn H (là bố đẻ H). Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H.

01 đôi dép màu đen đã cũ; 01 mũ cối màu xanh đã cũ; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Nguyễn Minh Đ là tài sản hợp pháp của người bị hại anh Nguyễn Minh Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Mạnh H người đại diện hợp pháp của bị hại.

01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 260162010420 mang tên Nguyễn Văn H cần xem xét trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 thẻ nhớ Micro SD màu vàng đen, nhãn hiệu Pioneer thu camera hành trình của xe ô tô BKS 22C-060.32 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H cần xem xét trả lại.

Các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định sinh học cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng: điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, điều 41, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Cấm bị cáo lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự. Trong trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 Giấy phép lái xe hạng B2 số 260162010420 mang tên Nguyễn Văn H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn H 01 thẻ nhớ Micro SD màu vàng đen, nhãn hiệu Pioneer thẻ nhớ còn nguyên niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy các mẫu và bao gói do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giám định).

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Người đại diện cho bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Huệ